

Số: 25/KH-TrTHCS

Hoàng Quế, ngày 22 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
PHÒNG, CHỐNG DỊCH VÀ CÁC PHƯƠNG ÁN XỬ TRÍ KHI
CÓ CÁC TRƯỜNG HỢP MẮC COVID 19

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ –BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế;
Quyết định số 2194/QĐ- BCĐQG ngày 27/05/2020 của ban chỉ đạo quốc gia
phòng chống dịch COVID 19 về việc ban hành “ Hướng dẫn phòng, chống và
đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID 19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho
CBGVNV” và các văn bản chỉ đạo liên quan;

Thực hiện công văn số 4649/SYT-NVY của Sở y tế về việc hướng dẫn
xây dựng phương án phòng chống dịch của cơ quan, đơn vị ngày 19/10/2021.

Trường THCS Hoàng Quế xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch và các
phương án phòng, chống dịch khi có các trường hợp mắc bệnh COVID 19 tại
nhà trường cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin hành chính

- Tên nhà trường: Trường THCS Hoàng Quế
- Địa chỉ: Khu Trảng Bạch - Hoàng Quế - Đông Triều - Quảng Ninh
- Email: thcs hoang que@dongtrieu.edu.vn
- Phạm vi hoạt động: Dạy học cấp THCS

2. Tổ chức

- Tổng số nhân lực: 30 người
- Số CBGVNV tại địa phương: 30/30
- Số CBGVNV ngoại Tỉnh: 0
- Số CBGVNV ở tại nhà trọ: 0
- Số lao động kí hợp đồng dài hạn; 27/27
- Số lao động kí hợp đồng ngắn hạn ;03
- Số lao động làm việc tại nhiều nhà trường: 0
- Số lao động là người nước ngoài: 0

3. Số lao động cụ thể:

BGH: 02 (01 HT, 01HP)

Nhân viên: 03 (01 KT, 01 Hành chính, 01 Thư viện)

Giáo viên: 22

Bảo vệ, lao công: 03

4. Cán bộ y tế :

- Chuyên trách: 0

5. Cán bộ kiêm nhiệm y tế

- Họ và tên: Ngô Thị Thảo
- Số điện thoại: 0966648636



- Email: Thcs.hq.ntthao@dongtrieu.edu.vn
- Trình độ chuyên môn: Thông tin – thư viện

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID 19, thực hiện mục tiêu kép hạn chế tác động của dịch bệnh đến hoạt động bình thường của nhà trường

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng các phương án phòng chống dịch COVID 19 theo các mức độ nguy cơ.
- Chuẩn bị đầy đủ nguồn lực và tổ chức diễn tập phòng, chống dịch COVID 19 theo các phương án.

III. XÁC ĐỊNH NGUY CƠ LÂY NHIỄM COVID 19

1. Các khu vực, phòng ban có tập trung đông người tại Nhà trường như:
công ra vào, phòng họp, phòng làm việc
Vị trí 1: Phòng hội đồng, Phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng hành chính, sảnh sát khuôn, phòng đoàn đội...

Vị trí 2: Cổng trường, các lớp học.

2. Các vị trí thường xuyên tiếp xúc cần tăng cường vệ sinh khử khuẩn tại nhà trường.

Tay vịn cầu thang, tay nắm cửa, bình nước uống, điện thoại, máy tính nút bấm điều khiển dùng chung, nút bấm micro mặt bàn làm việc....

IV. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Đối với nhà trường

1.1. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 do Hiệu Trưởng làm Trưởng ban, có đầu mối tham mưu, tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch. Thành viên gồm đại diện công đoàn, đoàn thanh niên, một số tổ chức/cá nhân trực thuộc của nhà trường; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo.

1.2. Thành lập các Tổ an toàn COVID của Nhà trường gồm thành viên là đoàn viên công đoàn, Đoàn Thanh niên; mỗi Tổ an toàn COVID có từ 3-5 người, tổ trưởng là thủ trưởng công đoàn hoặc đoàn thanh niên. Nhiệm vụ của Tổ an toàn COVID là hỗ trợ Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của Nhà trường triển khai:

- Tuyên truyền, phát hiện, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và tình hình sức khỏe của CBGVNV tại nhà trường.

- Kiến nghị Hiệu trưởng Nhà trường xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về công tác phòng, chống dịch tại nơi làm việc theo nội quy phòng, chống dịch của Nhà trường và của chính quyền địa phương. Báo cáo kịp thời cho Hiệu trưởng và bộ phận y tế của Nhà trường khi phát hiện CBGVNV mắc COVID-19 (F0) hoặc có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 (Ho, sốt, khó thở...) để xử lý theo quy định.

- Hỗ trợ Nhà trường và cơ quan chức năng truy vết các trường hợp F1 (là người có tiếp xúc gần trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian kín tại nơi lưu trú, khoang trên phương tiện vận chuyển với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0), F2 (là người tiếp xúc gần trong vòng 2 mét với F1 trong khoảng thời gian từ khi F1 có khả năng lây nhiễm từ ca bệnh (F0) cho đến khi F1 được cách ly y tế) và các trường hợp khẩn cấp khi nhà trường có trường hợp mắc COVID-19 hoặc phải cách ly theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch phù hợp khác do thủ trưởng nhà trường giao.

1.3. Xây dựng Kế hoạch và các phương án phòng, chống dịch COVID-19 của Nhà trường. Phương án phòng, chống dịch phải xác định được các nguy cơ lây nhiễm, vị trí hay tiếp xúc, sơ đồ và bố trí phân luồng đi chuyển trong Nhà trường khi xuất hiện các trường hợp F0, F1, F2 và trường hợp nghi ngờ mắc bệnh.

1.4. Quản lý CBGVNV về các thông tin gồm họ tên, năm sinh, số CMND/CCCD/hộ chiếu, địa chỉ nơi ở, địa chỉ nơi trọ, số điện thoại; yêu cầu CBGVNV thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1.

1.5. Trường hợp người CBGVNV của nhà trường làm việc và lưu trú ở những địa phương khác nhau, thủ trưởng Nhà trường phải có trách nhiệm thông báo cho Trạm Y tế Phường, BCĐ phòng chống dịch địa phương liên quan quản lý và theo dõi y tế đối với CBGVNV (khi có trường hợp nghi ngờ, tiếp xúc gần với ca bệnh).

1.6. Tổ chức theo dõi sức khỏe của CBGVNV, HS hằng ngày; không được bố trí làm việc đối với người có một trong các triệu chứng như: mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở...

1.7. Tạo mã QR điểm kiểm dịch để thực hiện quản lý người ra vào Nhà trường và khai báo y tế theo quy định tại Quyết định số 2666/QĐ-BYT ngày 29/5/2021 của Bộ Y tế. Trường hợp người ra vào không thể thực hiện việc quét mã QR, thì Nhà trường bố trí nhân viên kiểm soát có điện thoại thông minh cài đặt, sử dụng các ứng dụng khai báo y tế và phát hiện tiếp xúc gần (Bluezone/NCovi) để thực hiện quét mã QR trên thẻ BHYT/bản sao thẻ BHYT/thẻ căn cước công dân hoặc được sinh ra bởi hệ thống phần mềm của người ra vào.

1.8. Tại khu vực cổng vào: tổ chức đo thân nhiệt, yêu cầu người lao động, khách đến làm việc (sau đây gọi là khách) phải khai báo y tế, sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo qui định; bố trí biển báo qui định phòng, chống dịch đối với CBGVNV, HS, khách; bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay; theo Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 30 tháng 07 năm 2021 của Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn tạm thời giám sát và phòng, chống COVID-19".

1.9. Bố trí phòng/khu vực cách ly tạm thời (sau đây gọi là phòng cách ly) cho CBGVNV/khách có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... hoặc F0, hoặc F1, hoặc F2 khi đang làm việc tại nhà trường. Phòng cách ly phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Bố trí tại khu vực riêng, gần cổng ra vào, tách biệt với khu làm việc (nếu có thể).

- Phòng cách ly đảm bảo:

+ Thoáng khí, thông gió tốt;

+ Hạn chế đồ đạc trong phòng;

+ Có thùng đựng rác có nắp đậy kín;

1.10. Bố trí nhận tài liệu, khu vực giao hàng hóa tại cổng hạn chế tiếp xúc giữa người giao và người nhận; yêu cầu Nhà trường và người giao thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K, các yêu cầu phòng, chống dịch theo qui định và ghi lại thông tin người giao, người nhận, thời gian giao nhận hàng...

1.11. Thường xuyên thông tin nhắc nhở CBGVNV và khách thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian làm việc.

1.12. Nhà trường tính đến các phương án giảm người làm việc tại nhà trường, tăng cường làm việc, họp trực tuyến, làm việc tại nhà, làm việc từ xa.

1.13. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho CBGVNV.

1.14. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn tại Nhà trường theo (hướng dẫn tại Phụ lục 2).

1.15. Yêu cầu CBGVNV ký cam kết tuân thủ các qui định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 với người sử dụng lao động (theo mẫu tại Phụ lục 3).

1.16. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch với thông tin đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

1.17. Quản lý CBGVNV có nguy cơ, đi công tác, đặc biệt các trường hợp đi, đến, về từ khu vực có dịch;

1.18. Xây dựng kế hoạch xét nghiệm sàng lọc và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho CBGVNV, HS

1.19. Thường xuyên rà soát những việc Nhà trường cần làm để phòng, chống dịch COVID-19 (theo mẫu tại Phụ lục 4).

2. Đối với CBGVNV

2.1. Trước khi đến nơi làm việc

- Thực hiện nghiêm túc Thông điệp 5K; Tự theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt

- hằng ngày. Nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... thì chủ động ở nhà, không đi làm/đi công tác, thông báo cho nhà trường.

- Chuẩn bị các trang bị cá nhân cần thiết cho thời gian làm việc hoặc đi công tác như nước uống, cốc uống dùng riêng; khăn giấy, khẩu trang, găng tay, dung dịch sát khuẩn tay ...

- Không được đi làm nếu đang trong thời gian cách ly y tế.

2.2. Tại nơi làm việc

- a. Các hướng dẫn chung cho CBGVNV

- Luôn thực hiện Thông điệp 5 K đặc biệt việc đeo khẩu trang và đảm bảo khoảng giãn cách tại nơi làm việc, hội họp, các khu vực công cộng tại nhà

trường thực hiện theo quy định của Chính phủ, Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế và của tỉnh.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc từ xa để giảm tiếp xúc trực tiếp.
- Thường xuyên vệ sinh mặt bàn làm việc, các dụng cụ làm việc và vị trí thường xuyên tiếp xúc của cá nhân bằng dung dịch sát khuẩn.
- Nếu phát hiện bản thân hoặc người cùng làm việc/khách có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở..., hoặc là F0, hoặc F1 hoặc F2 thì bản thân hoặc hướng dẫn người cùng làm việc/khách hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh và báo ngay cho người quản lý, Tổ an toàn COVID hoặc cán bộ y tế tại nơi làm việc.
- Không có thái độ kỳ thị và phân biệt đối xử tại nơi làm việc đối với các trường hợp đã hoàn thành việc cách ly y tế hoặc phải đi công tác đến các khu vực có dịch hoặc đã được điều trị khỏi COVID-19.

2.3. Đối với CBGVNV phải đi công tác đến các khu vực có dịch

- Ngoài các hướng dẫn ở trên, CBGVNV cần lưu ý:
 - Tham khảo thông tin đánh giá cấp độ dịch trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế <http://moh.gov.vn> để đánh giá lợi ích và nguy cơ của chuyến công tác.
 - Tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch của chính quyền địa phương nơi đến công tác.
 - Luôn thực hiện Thông điệp 5K.
 - Trong khi đi công tác, nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... cần đeo khẩu trang, tránh tiếp xúc với những người xung quanh, thông báo với người quản lý, gọi điện cho đường dây nóng của Sở Y tế (số điện thoại 1800 9214) để được tư vấn và nếu cần thiết thì đến cơ sở y tế gần nhất để được điều trị kịp thời.
- Sau khi đi công tác về từ khu vực có dịch về, CBGVNV thực hiện
- theo quy định của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh về xét nghiệm SARS-COV-2, tự theo dõi sức khỏe, cách ly y tế...

3. Đối với học sinh:

- + Tự theo dõi sức khỏe ở nhà, đo thân nhiệt hàng ngày trước khi đến trường nếu có biểu hiện nghi ngờ phải báo người thân, GVCN ngay..
- + Khi học tập ở trường phải tuân thủ quy định 5K. đeo khẩu trang từ nhà đến trường, trong thời gian ở trường và từ trường về nhà.

4. Đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ

- + Phối hợp thực hiện việc quản lý danh sách CBGVNV đến trường làm việc, lịch trình, thời gian làm việc..

+ Yêu cầu thực hiện 5K, ghi lại thông tin từng CBGVNV tại cổng ra vào.

5. Tổ chức trả lương và giao dịch trong cơ sở

- Thực hiện trả lương cho cán bộ, viên chức, CBGVNV qua tài khoản ngân hàng.
- Sử dụng các hình thức chuyển khoản, thanh toán qua ngân hàng đối với các giao dịch của đơn vị;

6. Tổ chức tuyên truyền

Sử dụng các phương pháp tuyên truyền: Pano, Áp phích, Loa công cộng;

Nội dung tuyên truyền:

- + Các bản tin về dịch bệnh COVID-19;
- + Các biện pháp phòng, chống dịch đặc biệt là khuyến cáo 5K;
- + Các chính sách pháp luật và quy định của cơ sở đối với người vi phạm phòng chống dịch COVID-19;

7. Triển khai thực hiện

BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở
giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên
trong ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh

(Kèm theo Quyết định số 1704/QĐ-SGD ngày 29 tháng 10 năm 2021)

A. CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

STT	Tên tiêu chí đánh giá	Đạt/Có	Không đạt/ Không có
I	CÁC TIÊU CHÍ CHUNG		
Tiêu chí 1	Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19; phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân; định kỳ họp đánh giá, chỉ đạo thực hiện.		
Tiêu chí 2	Có Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Phương án xử lý tình huống khi có trường hợp nghi ngờ nhiễm COVID-19, ca bệnh COVID-19, tại cơ quan, nhà trường, doanh nghiệp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (gọi tắt là nhà trường).		
Tiêu chí 3	100 % cán bộ, công chức, viên chức, CBGVNV tiêm đủ liều vắc xin phòng Covid-19 theo quy định, trừ các trường hợp chống chỉ định hoặc trì hoãn tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế.		
Tiêu chí 4	Triển khai việc khai báo y tế điện tử bằng quét mã QR tại cơ quan, Nhà trường để quản lý cán bộ, công chức, viên chức, CBGVNV, học sinh, mọi người ra/vào cơ quan, Nhà trường (vào sổ ghi chép đối với trẻ em, học sinh không có thiết bị cá nhân quét mã QR)		

STT	Tên tiêu chí đánh giá	Đạt/Có	Không đạt/ Không có
Tiêu chí 5	Có sổ theo dõi, quản lý những yếu tố liên quan con người trong quản lý phòng chống, dịch như: số người được tiêm vắc xin, người được xét nghiệm; người điều trị COVID -19; trường hợp F1, F2, F3, qua truy vết; đối tượng có nguy cơ cao...		
Tiêu chí 6	Xây dựng kế hoạch và thực hiện mua sắm, bổ sung trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng chống dịch; tổ chức diễn tập xử lý tình huống khi có ca bệnh COVID-19 tại cơ quan, Nhà trường theo chỉ đạo.		
Tiêu chí 7	Xây dựng kế hoạch giáo dục (hoặc điều chỉnh) phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và thực tiễn dịch bệnh		
Tiêu chí 8	Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện định kỳ của Nhà trường và theo chỉ đạo của cấp trên.		
Tiêu chí 9	Đưa nội dung phòng, chống dịch COVID-19 vào đánh giá thi đua tập thể, cá nhân		
Tiêu chí 10	Nhà trường/Ban Chỉ đạo/các Tổ an toàn COVID-19 của trường phân công cán bộ, thực hiện kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch theo quy định tại Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ.		
II	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN		
Tiêu chí 11	Có đầy đủ các nội dung tuyên truyền miệng trực quan, tuyên truyền trực tiếp, gián tiếp về các nội dung phòng, chống dịch.		
Tiêu chí 12	Định kỳ tổ chức các hình thức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 với thông tin đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.		
Tiêu chí 13	100% cán bộ, công chức, viên chức, CBGVNV được tuyên truyền cài đặt mã QR, khai báo sức khỏe điện tử.		

STT	Tên tiêu chí đánh giá	Đạt/Có	Không đạt/ Không có
Tiêu chí 14	Hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, đạt hiệu quả, thông qua các hình thức như: Phát thanh tại trường, tờ rơi, pano, áp phích; thiết lập nhóm Zalo, Facebook đến phụ huynh, học sinh...		
III	CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ		
Tiêu chí 15	Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, y tế tại trường học, chú ý đến các yếu tố liên quan đến người khuyết tật. <i>(thiết bị đo thân nhiệt, khẩu trang, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn, nước uống, nơi rửa tay bằng nước sạch tại các vị trí dễ sử dụng...)</i> .		
Tiêu chí 16	Bố trí phòng y tế tại trường học với đầy đủ trang thiết bị y tế theo quy định và có phòng riêng để cách ly học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên có biểu hiện ho, sốt, khó thở (trong trường hợp cần thiết).		
Tiêu chí 17	Trang phục phòng hộ cá nhân có đủ mũ, khẩu trang, kính chắn giọt bắn, quần, áo găng tay, giày cho người làm nhiệm vụ tiếp xúc, khám sơ bộ, lấy mẫu xét nghiệm, vận chuyển đối với người nghi nhiễm hoặc nhiễm COVID-19: Tối thiểu 05 bộ.		
Tiêu chí 18	Khẩu trang dự phòng để cung cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, CBGVNV thay khi cần thiết (Tối thiểu 5 cái/người).		
Tiêu chí 19	Test nhanh xét nghiệm SARS-CoV-2 khi có trường hợp nghi ngờ nhiễm Covid -19: Tối thiểu số test nhanh = 5% số CBGVNV tại nhà trường. <i>(Trường hợp Nhà trường không tự bố trí được cần phải có phương án phối hợp với trung tâm y tế gần nhất để lấy mẫu khi có ca nghi ngờ nhiễm tại nhà trường)</i>		
Tiêu chí 20	Đối với các Nhà trường có tổ chức bếp ăn/căn tin; hoạt động bán trú, nội trú phải đảm bảo thực hiện các yêu cầu về ATTP và phòng, chống dịch theo quy định.		
Tiêu chí 21	Bố trí nơi rửa tay phù hợp, có xà phòng và nước sạch, có quy trình hướng dẫn rửa tay 06 bước; đủ thùng đựng rác, chất thải có nắp đậy kín, đảm bảo phân loại đặt ở vị trí		

STT	Tên tiêu chí đánh giá	Đạt/Có	Không đạt/ Không có
	thuận tiện và thực hiện thu gom, xử lý hàng ngày		
IV	CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRIỂN KHAI		
Tiêu chí 22	Tổ chức hợp, thống nhất với phụ huynh trong việc đảm bảo an toàn trong phòng chống dịch cho trẻ em, học sinh		
Tiêu chí 23	Phối hợp với các nhà trường, tổ chức, cá nhân trên địa bàn triển khai công tác phòng chống dịch COVID-19, đặc biệt là cơ sở y tế		
Tiêu chí 24	Nhân viên y tế/giáo viên kiêm nhiệm công tác y tế trường học được tập huấn để đảm bảo thực hiện đúng các hướng dẫn phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nhà trường và các việc cần làm của nhân viên y tế theo danh mục.		
V	TRƯỚC KHI HỌC SINH ĐẾN TRƯỜNG		
Tiêu chí 25	100% trẻ em mầm non, học sinh phổ thông (gọi chung là học sinh), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, CBGVNV của nhà trường (gọi chung là cán bộ, giáo viên) thực hiện khai báo sức khỏe, được đo thân nhiệt ở nhà trước khi đến trường		
Tiêu chí 26	100% học sinh và cán bộ, giáo viên thực hiện việc đeo khẩu trang đúng cách trên đường từ nhà đến trường, từ trường về nhà, nơi công cộng		
Tiêu chí 27	Thực hiện vệ sinh, khử trùng trường, lớp, đồ dùng học tập và phương tiện đưa đón (nếu có) theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế.		
VI	KHI HỌC SINH ĐẾN TRƯỜNG		
Tiêu chí 28	Bảo đảm trẻ em, học sinh được giao nhận tại cổng trường (cha mẹ/người đưa, đón không vào trong khuôn viên nhà trường).		
Tiêu chí 29	Bảo đảm 100% học sinh, cán bộ, giáo viên được đo, theo dõi thân nhiệt trước khi vào lớp học và toàn thời gian ở trường.		

STT	Tên tiêu chí đánh giá	Đạt/Có	Không đạt/ Không có
Tiêu chí 30	Thực hiện vệ sinh các khu vực rửa tay, nhà vệ sinh, phương tiện đưa đón học sinh (nếu có) sau mỗi lần đưa đón theo quy định, bố trí thùng rác có nắp đậy tại vị trí phù hợp.		
Tiêu chí 31	Đảm bảo học sinh, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên giãn cách hợp lý, đeo khẩu trang toàn thời gian ở trường (khi có quy định)		
VII	KHI HỌC SINH KẾT THÚC BUỔI HỌC		
Tiêu chí 32	Bảo đảm học sinh được giao nhận tại cổng trường (cha mẹ học sinh/người thân/người đón học sinh không vào trong khuôn viên nhà trường).		
Tiêu chí 33	Thực hiện đầy đủ việc kiểm tra, rà soát và bổ sung kịp thời xà phòng, dung dịch sát khuẩn và các vật dụng cần thiết khác phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh để chuẩn bị cho buổi học tiếp theo.		

B. ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN MỨC ĐỘ AN TOÀN

1. Mức đánh giá và độ an toàn của trường học

Mỗi tiêu chí được đánh giá ở 2 mức: Đạt và không đạt. Số tiêu chí đạt càng nhiều, thì mức độ an toàn càng cao, trường học càng an toàn, ngược lại số tiêu chí không đạt càng nhiều thì mức độ an toàn càng thấp, trường học càng không an toàn.

2. Phương pháp đánh giá và xếp loại mức độ an toàn

- Đánh giá lần lượt theo từng tiêu chí; các tiêu chí đạt khi và chỉ khi các nội hàm của tiêu chí đều đạt.

- Xếp loại mức độ an toàn:

(1) Đạt từ 30 đến 33 tiêu chí, trong đó phải có các tiêu chí 1, 2, 4, 5, 6, 7, 11, 14, 15, 16, 18, 21, 23, 25 được đánh giá mức đạt thì trường học được đánh giá đạt mức độ “An toàn cao”: Thực hiện tốt, trường học an toàn. Khuyến nghị: Thường xuyên kiểm tra để duy trì các tiêu chí đạt

(2) Đạt từ 25 đến 29 tiêu chí, trong đó phải có các tiêu chí 1, 2, 4, 5, 6, 7, 11, 14, 15, 16, 18, 21, 23, 25 được đánh giá mức đạt thì trường học được đánh giá đạt mức độ “An toàn”: Thực hiện khá, trường học an toàn, được phép hoạt động và cho học sinh đi học trở lại, nhưng phải kiểm tra định kỳ để khắc phục các hạn chế ở các tiêu chí không đạt.

(3) Đạt từ 24 tiêu chí trở xuống, trường học được đánh giá đạt mức độ “Không an toàn”.

- Tần suất đánh giá: tối thiểu 2 tuần/lần.

* Ghi chú: Thực hiện chưa tốt, trường học không an toàn và không được phép hoạt động.

V. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG

1. Phương án khi có trường hợp nghi mắc tại nhà trường

- Khi phát hiện CBGVNV, HS có một trong các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... tại nơi làm việc thì thực hiện theo các bước sau:

- Thông báo cho Trường ban chỉ đạo phòng, chống dịch, Tổ an toàn COVID của nhà trường.

- Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.

- Yêu cầu hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 02 mét với những người khác.

- Hướng dẫn trường hợp nghi ngờ di chuyển theo lối đi để đến phòng cách ly tạm thời.

- Gọi điện thoại cho đường dây nóng của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của địa phương hoặc Sở Y tế (số điện thoại 18009214) hoặc cơ quan y tế theo quy định của địa phương để được tư vấn, xét nghiệm SARS-CoV-2 và nếu cần thì đưa đến cơ sở y tế để được khám và điều trị.

- Không sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển trường hợp nghi mắc đến cơ sở y tế.

- Cập nhật thông tin tình hình sức khỏe của CBGVNV, HS.

- Lập danh sách người tiếp xúc và thực hiện khử khuẩn tại nơi làm việc khi cơ quan y tế yêu cầu (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2).

- Căn cứ yêu cầu của cơ quan y tế địa phương hoặc kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 để quyết định bố trí, sắp xếp công việc phù hợp.

2. Phương án khi có trường hợp F1 tại nhà trường

2.1. Khi nhận được thông tin có trường hợp F1 tại nhà trường

- Thông báo cho Trường ban chỉ đạo phòng, chống dịch, Tổ an toàn COVID của nhà trường.

- Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.

- Yêu cầu hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 02 mét với những người khác.

- Thông báo cho lực lượng đã được phân công để phân luồng lối đi từ khu vực có F1 đến phòng cách ly tạm thời.

- Hướng dẫn F1 di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly tạm thời, hạn chế di chuyển bằng thang máy hoặc bố trí thang máy riêng và khử

khuẩn theo quy định ngay sau khi sử dụng. Thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên ngay tại phòng cách ly tạm thời:

+ Nếu kết quả dương tính thì khẳng định bằng xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

+ Nếu kết quả âm tính thì xét nghiệm RT-PCR mẫu gộp theo nguyên tắc gộp mẫu các trường hợp cùng vị trí làm việc, cùng nơi ở/lưu trú để xử trí các trường hợp F2 theo quy định.

- Thông báo cho nhà trường đã được phân công chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến F1 (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2).

- Thông báo cho toàn thể CBGVNV, HS đang có mặt tại nhà trường thông tin

12
chính xác, không để xảy ra hoang mang, lo lắng với CBGVNV, HS; yêu cầu CBGVNV, HS nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K, không di chuyển khỏi vị trí làm việc.

- Khi kết quả xét nghiệm RT-PCR của trường hợp F1 âm tính thì cơ quan y tế địa phương đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác định F2 được kết thúc việc cách ly

tại nhà và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 14 ngày theo quy định.

2.2. Phối hợp với cơ quan y tế và chính quyền địa phương

a) Đưa trường hợp F1 đi cách ly y tế theo quy định.

b) Rà soát toàn bộ CBGVNV, HS trong nhà trường theo danh sách quản lý (số có mặt, số vắng mặt, số đang nghỉ, số đang đi công tác và các trường hợp khác).

c) Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F2 thông qua dữ liệu khai báo y tế bằng quét mã QR điểm kiểm dịch, lịch công tác, lịch họp, camera giám sát, thông tin từ cán bộ quản lý, F1...:

- Cơ quan y tế địa phương phải thông báo ngay cho cơ quan y tế nơi các trường hợp F2 ở/lưu trú để tiến hành cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú theo quy định.

- Đối với những trường hợp F2 đang có mặt tại nhà trường: thông báo và yêu cầu

các trường hợp này tự cách ly tại nhà/nơi lưu trú và thông báo với cơ quan y tế cấp xã nơi ở/lưu trú;

- Đối với những trường hợp F2 đang đi công tác tại địa phương khác hoặc những trường hợp F2 không có mặt tại nhà trường: thông báo bằng điện thoại, tin nhắn và yêu cầu tự cách ly tại nơi lưu trú; yêu cầu các trường hợp F2 thông báo với cơ quan y tế cấp xã nơi đang ở/lưu trú để phối hợp thực hiện các quy định phòng, chống dịch;

2.3. Phối hợp với BCD phòng chống dịch của phường Hoàng Quế lấy mẫu xét nghiệm cho những CBGVNV, HS có nguy cơ theo yêu cầu của cơ quan y tế.

2.4. Xử trí đối với các trường hợp F2 khi có kết quả xét nghiệm của trường hợp F1

- Kết quả xét nghiệm âm tính thì cơ quan y tế địa phương đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác định F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 14 ngày theo quy định, toàn bộ nhà trường được tiếp tục hoạt động bình thường, tăng cường thực hiện 5K và tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch tại nhà trường.

- Kết quả xét nghiệm dương tính thì thực hiện như Phần IV của Hướng dẫn này.

3. Phương án có trường hợp F2 tại nhà trường

- Thông báo cho Trường ban chỉ đạo phòng, chống dịch, Tổ an toàn COVID của nhà trường.

- Phối hợp với cơ quan y tế địa phương để lấy mẫu xét nghiệm cho F2 (nếu được yêu cầu), hướng dẫn cho F2 về cách ly tại nhà, nơi lưu trú và chờ kết quả xét nghiệm của F1.

- Liên lạc với y tế địa phương về kết quả xét nghiệm của F1:

+ Nếu kết quả xét nghiệm âm tính thì cơ quan y tế địa phương đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác định F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà và tiếp tục tự theo dõi

sức khỏe trong 14 ngày theo quy định, thực hiện 5K.

+ Kết quả xét nghiệm dương tính thì thực hiện như Phần IV của Hướng dẫn này.

VI. PHƯƠNG ÁN KHI CÓ CÁC TRƯỜNG HỢP MẮC COVID-19 TẠI NHÀ TRƯỜNG

1. Phát hiện có các trường hợp F0 qua xét nghiệm sàng lọc định kỳ tại nhà trường

- Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19.

- Thông báo và phối hợp với cơ quan y tế địa phương để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

- Thủ trưởng nhà trường trên cơ sở ý kiến của cơ quan y tế địa phương ra quyết định phong tỏa tạm thời toàn bộ nhà trường hoặc từng tầng/khu vực làm việc/phòng, ban/vị trí làm việc có F0 để phục vụ cho việc truy vết, cách ly, lấy mẫu xét nghiệm.

- Thông báo cho các trường hợp F0 và yêu cầu không tự ý di chuyển, không tiếp xúc với người xung quanh, đeo khẩu trang y tế và chờ được hướng dẫn, xử trí.

- Thông báo cho lực lượng đã được phân công để phân luồng lối đi. Hướng dẫn cho ca bệnh di chuyển theo lối đi đã được phân luồng vào đến phòng cách ly tạm thời.

- Thông báo cho nhà trường/cá nhân đã được phân công chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến ca bệnh theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

- Thông báo cho toàn thể CBGVNV, HS đang có mặt tại nhà trường không tự ý di chuyển; nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K; không để xảy ra hoang mang, lo lắng với CBGVNV, HS.

- Phân nhóm và bố trí riêng khu vực cho các trường hợp F1 (tách các trường hợp có cùng vị trí làm việc và nguy cơ tiếp xúc trong nhóm F1), F2 để chuẩn bị cho việc lấy mẫu xét nghiệm và cách ly y tế theo quy định.

- Sau khi thực hiện vệ sinh khử khuẩn (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2), nhà trường tiếp tục hoạt động bình thường kể từ ngày hôm sau.

2. Phát hiện có các trường hợp F0 tại nhà trường thông qua xét nghiệm trường hợp F1/F2 và trường hợp nghi ngờ xử lý như Mục 1, Phần IV và xử trí đối với F1 và F2 như Phần III của Hướng dẫn này.

3. Phát hiện có các trường hợp F0 là CBGVNV, HS của nhà trường thông qua xét nghiệm sàng lọc tại cộng đồng

3.1. Trường hợp F0 đang có mặt tại nhà trường:

Xử lý như Mục 1, Phần IV và xử trí đối với F1 và F2 như Phần III của Hướng dẫn này.

3.2. Trường hợp F0 không có mặt tại nhà trường:

Phối hợp với cơ quan y tế các địa phương có liên quan tiến hành rà soát các trường hợp F1, F2 tại nhà trường để cách ly y tế và xử lý như Phần III của hướng dẫn này.

4. Phát hiện có trường hợp mắc COVID-19 thông qua xét nghiệm đối với người đi công tác

4.1. Trường hợp kết quả dương tính trước khi CBGVNV, HS đi công tác, thi cử
Xử lý như Mục 1, Phần IV của Hướng dẫn này và xử trí đối với F1 và F2 như Phần III của Hướng dẫn này.

4.2. Trường hợp kết quả xét nghiệm dương tính sau khi CBGVNV, HS đi công tác, thi cử về

a) Trường hợp CBGVNV, HS chưa đến nơi làm việc, đang ở nhà hoặc nơi lưu trú:

- Thông báo và phối hợp với cơ quan y tế tại nơi lưu trú để xử lý theo quy định.

- Thông báo những người đi cùng trong đoàn công tác và địa phương nơi CBGVNV, HS đến công tác để xác định các trường hợp F1, F2 của nơi đến công tác và tiến hành xử lý như hướng dẫn tại Phần III.

b) Trường hợp CBGVNV, HS đã đến nhà trường, nơi làm việc:

Xử lý như Mục 1, Phần IV và xử trí đối với F1 và F2 như Phần III của Hướng dẫn này.

5. Không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh (tất cả các mẫu xét nghiệm tại nhà trường âm tính)

5.1. Trường hợp CBGVNV ở nhà trường, nơi làm việc

- Thông báo dỡ bỏ phong tỏa.

- Thông báo cho nhà trường đã được phân công chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến F1, F2.

- Rà soát lại toàn bộ CBGVNV trong nhà trường theo danh sách quản lý để tiếp tục theo dõi, giám sát và định kỳ thực hiện xét nghiệm sàng lọc, nhà trường hoạt động bình thường, thực hiện 5K và các quy định phòng, chống dịch.

5.2. Trường hợp CBGVNV đang ở nhà hoặc nơi lưu trú (không phải là F0, F1)

- Thông báo về việc dỡ bỏ phong tỏa tại nhà trường.

- Tiếp tục đến làm việc bình thường tại nhà trường.

6. Trường hợp nhận thông tin có F0 là CBGVNV, HS của nhà trường ngoài giờ làm việc

- Báo cáo ngay cho Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch của nhà trường để biết và tạm dừng hoạt động của nhà trường để thực hiện vệ sinh, khử khuẩn, truy vết F1, F2 và chờ kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế địa phương.

- Thông báo cho nhà trường đã được phân công chịu trách nhiệm khử khuẩn toàn

bộ nhà trường đặc biệt khu vực làm việc của ca mắc.

- Thực hiện truy vết, lập danh sách F1, F2 gửi cho cơ quan y tế địa phương.
- Chờ cơ quan y tế địa phương thông báo kết quả xét nghiệm của F1, F2 trước khi quyết định cho nhà trường hoạt động trở lại.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

1.1 Xây dựng kế hoạch và các phương án phòng chống dịch COVID-19 khi có trường hợp mắc tại đơn vị và tổ chức diễn tập.

1.2 Yêu cầu các đơn vị cung cấp dịch vụ ký cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và kiểm tra việc thực hiện.

1.3 Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng chống dịch tại đơn vị.

1.4 Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan y tế của địa phương trong công tác phòng chống dịch COVID-19.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh:

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên tự giác thực hiện đồng thời hướng dẫn học sinh thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở Y tế, Sở GD&ĐT, UBND thị xã, Phòng GD&ĐT, Phòng Y tế Trung tâm Y tế, UBND Phường, Trạm Y tế Phường về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và chấp hành nghiêm túc các nội dung trong Kế hoạch.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm phối hợp với gia đình học sinh hướng dẫn học sinh thực hàng hằng ngày các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo khuyến cáo của Bộ tế, đặc biệt là thông điệp 5K, rèn luyện thói quen đeo khẩu trang; rửa tay thường xuyên, đúng cách; không đưa tay lên mắt, mũi, miệng...

- Trên đây là Kế hoạch phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nghiêm túc thực hiện./.

UBND PHƯỜNG HOÀNG QUÊ

PHÊ DUYỆT

Phê... Duyệt... Kế... hoạch phòng
Chống... dịch... Các... phương... an... xử...
lý... Các... trường... lớp... học... 06/10/19
Của... Phường... TTCT... Hoàng... Quê
..... tháng... năm... tháng



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Thanh Minh

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đinh Thị Ngọc Dung